

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2020/TLST- HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Mạnh Q – Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Lê Thị L – Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghị nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 10/8/2020 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Mạnh Q và chị Lê Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Phạm Mạnh Q và chị Lê Thị L đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh, chị kết hôn với nhau vào năm 2016, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã H, huyện N cấp ngày 24/5/2016 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai bị lừa dối, ép buộc. Trong quá trình chung sống giữa anh Q và chị L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau nên vợ chồng đã sống ly thân nhau được hơn 02 năm không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không

còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cả anh Q và chị L đều thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Phạm Mạnh Q và chị Lê Thị L đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung. Cháu tên là: Phạm Bảo A - Giới tính: Nữ - Sinh ngày: 23/4/2016. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì và hiện nay đang sống cùng chị L tại thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Anh Phạm Mạnh Q và chị Lê Thị L đều có ý kiến chung, thống nhất là: Giao cháu Phạm Bảo A cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Phạm Mạnh Q chưa phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án này.

Anh Phạm Mạnh Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

- *Về tài sản và các nghĩa vụ chung*: Anh Phạm Mạnh Q và chị Lê Thị L đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- *Về án phí*: Anh Phạm Mạnh Q và chị Lê Thị L đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh Phạm Mạnh Q phải chịu 150.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm nhưng hiện tại anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003569 ngày 30 tháng 7 năm 2020 nên anh được nhận lại 150.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Chị Lê Thị L không phải chịu án phí DS- HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THA DS huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã H, huyện N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Công Tuấn